

Số: 1098/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 04 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới
và 02 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Giao thông vận tải**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

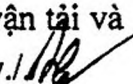
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2187/TT-SGTVT ngày 30/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải theo Quyết định số 2084a/QĐ-BGTVT ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (*Phụ lục 1 kèm theo*).

Điều 2. Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính sau thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải đã được công bố tại Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 (*Phụ lục 2 kèm theo*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH


Võ Ngọc Thành

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH	
STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực Đường bộ	
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.






PHỤ LỤC 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

theo Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực đường thủy				
1 Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.
2 Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	- Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai		- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung

		<p>nhị của cơ sở đào tạo, Sở Giao thông vận tải cấp lại Giấy chứng nhận cho cơ sở đào tạo.</p> <p>- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo: trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận cho cơ sở đào tạo.</p>		Không	<p>một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.</p> 
--	--	--	--	-------	--